TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 595/2019/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 18 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 834/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1980.

+ Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1984.

Cùng HKTT: Ấp 6, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị Thu T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Thành T, sinh ngày 25/5/2004; Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 22/11/2005; Nguyễn Hoàng Tuấn A, sinh ngày 16/11/2011. Anh L và chị T thỏa thuận giao 03 cháu T, K, A cho anh L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh L nuôi con không yêu cầu chị T cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L được quyền nuôi dưỡng 03 cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 25/5/2004; Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 22/11/2005; Nguyễn Hoàng Tuấn A, sinh ngày 16/11/2011. Tạm thời chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị T được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của trẻ em, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi vị trí người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận anh Nguyễn Văn L chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002702 ngày 08/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phụng